



Thành phần (cho 1 hoàn mấm):
Xa tiến tử 85mg; Nhục quế 15mg; Hoài sơn 55mg;
Cao đặc được liệu 70mg tương đương với: (Thực địa 112mg; Sơn thù 56mg; Phục linh 42mg; Mẫu đơn bì 42mg; Trạch tả 42mg; Ngưu tất 42mg; Phụ tử chế 14mg) Tã được vừa đủ 245mg

Cách dùng & liều dùng:
Liều dùng: Ngày uống 2-3 lần trước bữa ăn:
Trẻ em từ 6-13 tuổi, mỗi lần 15-20 viên.
Trẻ em từ 13 tuổi trở lên và người lớn, mỗi lần 25-30 viên.
Uống thuốc với nước đun sôi để nguội, nên nhai thuốc trước khi nuốt.
Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.
Tiêu chuẩn: TCCS.



Chỉ định: Thận khí hoàn P/H có tác dụng ôn bổ thận dương, lợi niệu, tiêu thũng, tiêu đờm, Thuốc được dùng trong các trường hợp:
- Viêm thận mạn tính gây phù chân tay hoặc phù toàn thân, tiểu tiện ít.
- Đờm nhiều gây ho, hen suyễn.
- Đau lưng, mỏi gối, thị lực kém, ù tai, chân tay lạnh, chuột rút, thần kinh suy nhược, di tinh, suy giảm chức năng sinh lý.

Chống chỉ định: đọc tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bên trong hộp
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG - ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
SDK:
Lô SX:
Ngày SX:
HD:
CÔNG TY TNHH ĐÔNG DƯỢC PHÚC HƯNG



Hộp 1 lọ x360 hoàn mấm

Thành phần (cho 1 hoàn mấm):
Xa tiến tử : 85mg
Nhục quế : 15mg
Hoài sơn : 55mg
Cao đặc được liệu : 70mg
Tương đương với:
Thực địa : 112mg
Sơn thù : 56mg
Phục linh : 42mg
Mẫu đơn bì : 42mg
Trạch tả : 42mg
Ngưu tất : 42mg
Phụ tử chế : 14mg
Tã được vừa đủ 245mg

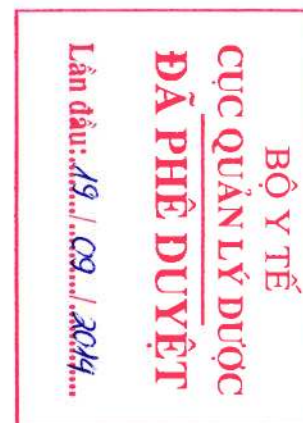
Cách dùng & liều dùng:
Liều dùng: Ngày uống 2-3 lần trước bữa ăn:
Trẻ em từ 6-13 tuổi, mỗi lần 15-20 viên.
Trẻ em từ 13 tuổi trở lên và người lớn, mỗi lần 25-30 viên.
Uống thuốc với nước đun sôi để nguội, nên nhai thuốc trước khi nuốt.
Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.
Tiêu chuẩn: TCCS.



Chỉ định:
Thận khí hoàn P/H có tác dụng ôn bổ thận dương, lợi niệu, tiêu thũng, tiêu đờm, Thuốc được dùng trong các trường hợp:
- Viêm thận mạn tính gây phù chân tay hoặc phù toàn thân, tiểu tiện ít.
- Đờm nhiều gây ho, hen suyễn.
- Đau lưng, mỏi gối, thị lực kém, ù tai, chân tay lạnh, chuột rút, thần kinh suy nhược, di tinh, suy giảm chức năng sinh lý.

Chống chỉ định: đọc tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bên trong hộp
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG - ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
SDK:
Lô SX:
Ngày SX:
HD:

CÔNG TY TNHH ĐÔNG DƯỢC PHÚC HƯNG
Trụ sở: 96-98 Nguyễn Viết Xuân, P. Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội
Nhà máy: CCN Thanh Oai, xã Bích Hòa, H. Thanh Oai, TP. Hà Nội
ĐT: 04. 3382 6222 - FAX: 04. 3352 5293





Thành phần (cho 1 hoàn mấm):
Xa tiến tử 85mg; Nhục quế 15mg; Hoài sơn 55mg;
Cao đặc dược liệu 70mg tương đương với: (Thực địa 112mg; Sơn thù 56mg; Phục linh 42mg; Mấu đơn bì 42mg; Trạch tả 42mg; Ngưu tất 42mg; Phụ tử chế 14mg) Tã được vừa đủ 245mg

Cách dùng & liều dùng:
Liều dùng: Ngày uống 2-3 lần trước bữa ăn:
Trẻ em từ 6-13 tuổi, mỗi lần 15-20 viên.
Trẻ em từ 13 tuổi trở lên và người lớn, mỗi lần 25-30 viên.
Uống thuốc với nước đun sôi để nguội, nên nhai thuốc trước khi nuốt.
Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.
Tiêu chuẩn: TCCS.

Chỉ định: Thận khí hoàn P/H có tác dụng ôn bổ thận dương, lợi niệu, tiêu thũng, tiêu đờm, Thuốc được dùng trong các trường hợp:
- Viên thận mạn tính gây phù chân tay hoặc phù toàn thân, tiểu tiện ít.
- Đờm nhiều gây ho, hen suyễn.
- Đau lưng, mỏi gối, thị lực kém, ù tai, chân tay lạnh, chuột rút, thần kinh suy nhược, di tinh, suy giảm chức năng sinh lý.
Chống chỉ định: đọc tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bên trong hộp
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG - ĐỂ XA TẮM TAY TRẒ EM
SDK:
Lô SX:
Ngày SX:
HD:
CÔNG TY TNHH ĐÔNG DƯỢC PHÚC HƯNG

Lợi 480 hoàn mấm



Hộp 1 lọ x480 hoàn mấm

Thành phần (cho 1 hoàn mấm):
Xa tiến tử : 85mg
Nhục quế : 15mg
Hoài sơn : 55mg
Cao đặc dược liệu: 70mg
Tương đương với:
Thực địa: 112mg
Sơn thù: 56mg
Phục linh: 42mg
Mấu đơn bì: 42mg
Trạch tả: 42mg
Ngưu tất: 42mg
Phụ tử chế: 14mg
Tã được vừa đủ 245mg

Cách dùng & liều dùng:
Liều dùng: Ngày uống 2-3 lần trước bữa ăn:
Trẻ em từ 6-13 tuổi, mỗi lần 15-20 viên.
Trẻ em từ 13 tuổi trở lên và người lớn, mỗi lần 25-30 viên.
Uống thuốc với nước đun sôi để nguội, nên nhai thuốc trước khi nuốt.
Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.
Tiêu chuẩn: TCCS.



Hộp 1 lọ x480 hoàn mấm

Chỉ định:
Thận khí hoàn P/H có tác dụng ôn bổ thận dương, lợi niệu, tiêu thũng, tiêu đờm, Thuốc được dùng trong các trường hợp:
- Viên thận mạn tính gây phù chân tay hoặc phù toàn thân, tiểu tiện ít.
- Đờm nhiều gây ho, hen suyễn.
- Đau lưng, mỏi gối, thị lực kém, ù tai, chân tay lạnh, chuột rút, thần kinh suy nhược, di tinh, suy giảm chức năng sinh lý.
Chống chỉ định: đọc tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bên trong hộp
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG - ĐỂ XA TẮM TAY TRẒ EM
SDK:
Lô SX:
Ngày SX: 
HD:

CÔNG TY TNHH ĐÔNG DƯỢC PHÚC HƯNG
Trụ sở: 96-98 Nguyễn Viết Xuân, P. Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội
Nhà máy: CCN Thanh Oai, xã Bích Hòa, H. Thanh Oai, TP. Hà Nội
ĐT: 04. 3382 6222 - FAX: 04. 3352 5293



TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

THẬN KHÍ HOÀN P/H

Thành phần: (cho 1 hoàn mềm)

Xa tiền tử (<i>Semen plantaginis</i>)	: 85mg
Nhục quế (<i>Cortex Cinnamomi</i>)	: 15mg
Hoài sơn (<i>Tuber Dioscoreae persimilis</i>)	: 55mg
Cao đặc được liệu (<i>Extractum</i>)	: 70mg

Tương đương với:

Thục địa (<i>Radix Rehmanniae glutinosae praeparata</i>)	: 112mg
Sơn thù (<i>Fructus Corni officinalis</i>)	: 56mg
Phục linh (<i>Poria</i>)	: 42mg
Mẫu đơn bì (<i>Cortex Paeoniae suffruticosa</i>)	: 42mg
Trạch tả (<i>Rhizoma Alismatis</i>)	: 42mg
Ngưu tất (<i>Radix Achyranthis bidentatae</i>)	: 42mg
Phụ tử chế (<i>Radix Aconiti lateralis</i>)	: 14mg
Mật ong (<i>Me</i>)	: vừa đủ 245mg

Dạng bào chế: Hoàn mềm.

Quy cách đóng gói: Hộp 1 lọ x 360 hoàn mềm; hộp 1 lọ x 480 hoàn mềm.

Công dụng & chỉ định:

- Thân khí hoàn P/H có tác dụng ôn bổ thận dương, lợi niệu, tiêu thũng, tiêu đờm, thuốc được dùng trong các trường hợp:
- Viêm thận mạn tính gây phù chân tay hoặc phù toàn thân, tiểu tiện ít.
- Đờm nhiều gây ho, hen suyễn.
- Đau lưng, mỏi gối, thị lực kém, ù tai, chân tay lạnh, chuột rút, thần kinh suy nhược, di tinh, suy giảm chức năng sinh lý.

Cách dùng & liều dùng:

- Liều dùng: Ngày uống 2 - 3 lần:
- Trẻ em từ 6 - 13 tuổi, mỗi lần 15 - 20 viên.
- Trẻ em từ 13 tuổi trở lên và người lớn, mỗi lần 25 - 30 viên.
- Uống thuốc với nước đun sôi để nguội, nên nhai thuốc trước khi nuốt.

Tác dụng phụ:

Cho đến nay, vẫn chưa có tài liệu nào báo cáo về tác dụng không mong muốn của thuốc. Nếu thấy có bất kỳ tác dụng phụ nào trong quá trình dùng thuốc, cần thông báo cho bác sĩ hoặc được sĩ về những tác dụng không mong muốn này.

Chống chỉ định: Phụ nữ có thai, trẻ em dưới 5 tuổi, người thể nhiệt, âm hư, loét dạ dày.

Thận trọng: Thân trọng khi dùng thuốc cho người cao huyết áp.

Dùng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Thuốc chống chỉ định cho phụ nữ có thai.

Trường hợp phụ nữ cho con bú: Hiện vẫn chưa có tài liệu nào báo cáo về trường hợp dùng thuốc cho phụ nữ cho con bú.

Tuy nhiên, để đảm bảo an toàn cho trẻ bú mẹ, cần thận trọng khi sử dụng thuốc cho đối tượng này. **CỤC QUẢN LÝ DƯỢC PHẨM**

Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:

Hiện vẫn chưa có bằng chứng về tác động của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc. **Nguyễn Thị Nhung**

Tương tác với các thuốc khác:

Chưa có tài liệu, báo cáo nào của thuốc được ghi nhận.

Quả liều và cách xử trí:

Cho đến nay, vẫn chưa có tài liệu nào báo cáo về trường hợp dùng thuốc quá liều. Khi dùng thuốc quá liều, nếu thấy có dấu hiệu bất thường, cần đưa ngay bệnh nhân đến cơ sở y tế gần nhất để có biện pháp xử trí kịp thời.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.

Tiêu chuẩn: TCCS.

Thông báo cho bác sĩ hoặc được sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến của bác sĩ.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Để xa tầm tay trẻ em.

Sản phẩm này được sản xuất và phân phối bởi:

Công ty TNHH Đông Dược Phúc Hưng

Trụ sở: Số 96-98 Nguyễn Viết Xuân, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Nhà máy: Cụm Công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Website: www.dongduocphuchung.com.vn

Email: phuchungph@ym.vn

Điện thoại: 04. 33824177 - 33826222

Fax: 04. 33978024